

**THÔNG BÁO**  
**Tuyển sinh cao học đợt 2 năm 2016 - khóa 34**

Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN) thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ cho các cơ sở giáo dục đại học thành viên thuộc ĐHĐN (sau đây gọi là cơ sở đào tạo) theo chương trình định hướng thạc sĩ ứng dụng tại Trường Đại học Đà Lạt (sau đây gọi là cơ sở liên kết) với các nội dung như sau:

**1. Các ngành tuyển sinh**

STT	Mã số	Chuyên ngành/ Cơ sở đào tạo	Chỉ tiêu
	<b>DDK</b>	<b>Trường Đại học Bách khoa - ĐHĐN</b>	
1	60520202	Kỹ thuật điện	14

**2. Thời gian và địa điểm đào tạo**

- Thời gian đào tạo: từ 1,5 năm đến 02 năm học tùy theo chương trình đào tạo của từng ngành.

- Chương trình đào tạo thạc sĩ ứng dụng được phối hợp tổ chức tại các cơ sở đào tạo và cơ sở liên kết theo công văn số 1761/BGDĐT-GDDH ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện khoản 2, điều 23 Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành.

**3. Điều kiện dự tuyển**

**3.1. Về văn bằng**

Người tham gia dự thi thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành đúng, ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi nhưng đã tốt nghiệp nhiều năm tính đến thời điểm dự thi hoặc có bằng do cơ sở đào tạo khác cấp, đã học bổ sung kiến thức theo quy định của cơ sở đào tạo;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của cơ sở đào tạo;

e) Người có bằng tốt nghiệp đại học hệ vừa làm vừa học loại trung bình được đăng ký dự thi tuyển sinh vào ngành đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng đúng với ngành tốt nghiệp đại học. Người có bằng tốt nghiệp đại học theo hình thức không chính quy khác tốt nghiệp từ loại khá trở lên hoặc người tốt nghiệp loại trung bình và có thêm một bằng tốt nghiệp đại học khác được dự thi vào ngành đào tạo trình độ thạc sĩ đúng với ngành tốt nghiệp đại học;

f) Có bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, đã thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành và đã học bổ sung các học phần theo quy định (nếu có).

**3.2. Về kết quả học bổ sung kiến thức**

Đối với các thí sinh cần học các học phần bổ sung, thí sinh phải đăng ký học tại các cơ sở giáo dục đại học thành viên của Đại học Đà Nẵng và có bảng điểm môn học trước khi dự thi cao học.

**4. Các môn thi tuyển**

Thí sinh dự thi 03 môn: gồm môn Ngoại ngữ, môn Chủ chốt và môn Cơ sở ngành.

**a) Môn thi thứ 1 (Ngoại ngữ)**

Thí sinh được chọn một trong các ngoại ngữ sau: Tiếng Anh; tiếng Nga; tiếng Pháp; tiếng Trung. Thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Anh hoặc Ngôn ngữ Pháp phải dự thi ngoại ngữ thứ hai, được chọn trong số các môn còn lại.



b) Môn thi thứ 2 (Chủ chốt): là môn chủ chốt của ngành, chuyên ngành đào tạo, được xác định theo yêu cầu của ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ;

c) Môn thi thứ 3 (Cơ sở ngành): là môn thi có thể kiểm tra kiến thức một môn học hoặc tích hợp kiểm tra kiến thức một số môn học của trình độ đại học.

## **5. Miễn thi ngoại ngữ**

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của Đại học Đà Nẵng thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tối thiểu từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một Trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trong các Trung tâm ngoại ngữ được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

## **6. Đối tượng và chính sách ưu tiên**

### **6.1. Đối tượng ưu tiên**

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

e) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a;

### **6.2. Mức ưu tiên**

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 1 Điều này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định của Quy chế này và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi hoặc kiểm tra quy định tại Quy chế tuyển sinh hiện hành.

### **6.3. Các loại giấy tờ cần nộp để hưởng chính sách ưu tiên**

- Hợp đồng lao động (có công chứng), quyết định tiếp nhận hoặc điều động công tác có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền và xác nhận của xã, phường về việc cơ quan đó nằm trong khu vực được ưu tiên (đối tượng a).

- Bản sao thẻ thương binh/bệnh binh (có công chứng), các loại giấy tờ xác nhận có liên quan (đối tượng b,c,d,đ).

- Bản sao CMND, giấy khai sinh hoặc hộ khẩu và xác nhận của địa phương nơi cư trú (đối tượng e).

## **7. Đăng ký dự thi, lệ phí dự thi**

### **7.1. Đăng ký dự thi**

+ Thí sinh đăng ký dự thi trực tuyến trên trang Tuyển sinh của Đại học Đà Nẵng tại địa chỉ <http://www.ts.udn.vn/>, mục “Đăng ký trực tuyến” trên menu trái;

+ Sau khi đăng ký trực tuyến thí sinh nộp các giấy tờ bổ sung tại Trường Đại học Đà Lạt.

+ Thời hạn đăng ký dự thi: từ ngày ra thông báo đến hết ngày **07/10/2016**.

## 7.2. Lệ phí dự thi

- Lệ phí dự thi bao gồm:
    - + Đăng ký dự thi: 60.000 đồng/thí sinh/hồ sơ;
    - + Dự thi: 120.000 đồng/môn thi.
  - Thí sinh có thể nộp lệ phí theo một trong hai cách:
    - + Chuyển tiền qua tài khoản của Đại học Đà Nẵng, số tài khoản: 102010002528018, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Viettinbank) chi nhánh Đà Nẵng.
    - + Nộp lệ phí bằng tiền mặt tại Trường Đại học Đà Lạt.
- Trường Đại học Đà Lạt chuyển toàn bộ giấy tờ bổ sung của thí sinh về Đại học Đà Nẵng trước ngày **12/10/2016**.

## 8. Kế hoạch ôn thi

- Đăng ký ôn thi: từ ngày ra thông báo đến ngày **09/9/2016**.
- Thí sinh đăng ký trực tiếp tại Trường Đại học Đà Lạt. Trường Đại học Đà Lạt phối hợp với Ban Đào tạo ĐHQĐN để tổ chức các lớp ôn thi. Số điện thoại liên hệ 05113.832552.
- Lịch học các môn: sẽ công bố sau khi thí sinh đăng ký.

## 9. Kế hoạch học bổ sung

- Thí sinh đăng ký trực tiếp tại Trường Đại học Đà Lạt.
- Trường Đại học Đà Lạt phối hợp với trường ĐHBK qua Phòng Đào tạo để tổ chức các lớp học bổ sung kiến thức và hoàn thành trước khi thí sinh dự thi, số điện thoại 05113.842145.

## 10. Thời gian thi tuyển và nhập học

Thi tuyển: Dự kiến tổ chức thi vào các ngày: **12 và 13/11/2016**  
Nhập học: Dự kiến tháng 12/2016.

## 11. Địa chỉ liên hệ

Trường Đại học Đà Lạt, địa chỉ: số 01 Phù Đổng Thiên Vương, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, số điện thoại: 063.3822246

Danh mục các môn thi cho từng chuyên ngành; danh mục các ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự thi; các môn học bổ sung kiến thức cho các ngành đúng hoặc phù hợp; ngành gần, bảng tham chiếu quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ dành cho trình độ thạc sĩ xem trên Website: <http://www.ts.udn.vn> hoặc <http://www.udn.vn/bandaotao>.

### Nơi nhận:

- Các CSGDĐHTV thuộc ĐHQĐN;
- Các cơ sở đào tạo SĐH, Viện nghiên cứu;
- Các Sở GD&ĐT;
- Vụ GDĐH, Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Lưu VT, ĐT.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Đoàn Quang Vinh